

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI ÁO

V.3. MIỄN THỊ THỰC CHO CÔNG DÂN MỘT SỐ QUỐC GIA

1. Miễn thị thực đơn phương:

TT	Quốc gia	Cơ sở	Ghi chú
1	Liên bang Nga	<p>- Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 7/3/2025 của Chính phủ về miễn thị thực đơn phương cho công dân 12 nước. Thời hạn áp dụng từ 15/3/2025 đến hết ngày 14/3/2028.</p> <p>- Thời gian cư trú miễn visa đến 45 ngày, không phụ thuộc vào loại hộ chiếu quốc gia (National passport).</p> <p>- Hộ chiếu phải còn hạn ít nhất 6 tháng kể từ ngày nhập cảnh.</p>	Người mang hộ chiếu British National Oversea (BNO) không thuộc diện được miễn thị thực theo Nghị quyết này.
2	Nhật Bản		
3	Hàn Quốc		
4	Đan Mạch		
5	Na Uy		
6	Phần Lan		
7	Thụy Điển		
8	Vương quốc Anh		
9	Pháp		
10	CHLB Đức		
11	Tây Ban Nha		
12	Italia		
13	Ba Lan	<p>- Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 15/1/2025 của Chính phủ về miễn thị thực theo Chương trình kích cầu phát triển du lịch trong năm 2025. Thời hạn áp dụng từ ngày 1/3/2025 đến hết ngày 31/12/2025.</p> <p>- Thời gian cư trú miễn visa đến</p>	
14	Cộng hòa Séc		
15	Thụy Sĩ		

		<p>45 ngày, không phụ thuộc vào loại hộ chiếu quốc gia (National passport).</p> <p>- Hộ chiếu phải còn hạn ít nhất 6 tháng kể từ ngày nhập cảnh.</p> <p>- Nhập cảnh với mục đích du lịch theo chương trình của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế của Việt Nam tổ chức, có giấy xác nhận tham gia chương trình du lịch (theo mẫu của Cục DLQGVN)</p>	
16	Quan chức và viên của Ban Thư ký ASEAN		Miễn thị thực Việt Nam với thời hạn tạm trú không quá 30 ngày, không phụ thuộc vào loại hộ chiếu.

Cập nhật: 3/2025

Nguồn: Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao Việt Nam

2. Miễn thị thực theo thỏa thuận song phương:

Viet Nam's visa exemption list

No	COUNTRY	TYPE OF PASSPORT					Duration of stay
		<i>Diplomatic</i>	<i>Official/ Service/ Special</i>	<i>Ordinary (for official purpose)</i>	<i>Ordinary</i>	<i>Seaman</i>	
1	Afghanistan (Islamic State)	x	x				30 days
2	Albania (Republic)	x	x				30 days
3	Algeria (People's Democratic Republic)	x	x				90 days
4	Angola (Republic)	x	x				30 days
5	Argentina (Republic)	x	x				90 days
6	Armenia (Republic)	x	x				90 days
7	Azerbaijan	x	x				01 month
8	Bangladesh (People's Republic)	x	x				90 days
9	Belarus (Republic)	x	x		x	x	30 days for all passport types. For Ordinary Passport, the total period of stay must not exceed 90 days within a calendar year
10	Bolivia	x	x				90 days
11	Botswana	x	x				90 days
12	Brazil (Federative Republic)	x	x				90 days
13	Brunei Darussalam	x	x		x		30 days for Diplomatic and Official Passport/14 days for Ordinary Passport
14	Bulgaria (Republic)	x	x				90 days within a 180-day period from the date of entry
15	Cambodia (Kingdom)	x	x		x		30 days
16	Cameroon	x	x				90 days
17	Chile (Republic)	x	x		x		90 days
18	China (People's Republic)	x	x	x			90 days
19	Colombia (Republic)	x	x				90 days
20	Costa Rica (Republic)	x	x				90 days
21	Croatia (Republic)	x	x				30 days
22	Cuba (Republic)	x	x	x		x	30 days
23	Cyprus (Republic)	x	x				90 days
24	Czech (Republic)	x	x**		x**	x**	90 days for Diplomatic Passport under the bilateral visa exemption agreement/45 days for other passport types under the Tourism Stimulus Program in 2025**
25	Denmark (Kingdom)	x*	x*		x*	x*	45 days for all passport types under the unilateral visa exemption policy*
26	Dominicana (Republic)	x	x				90 days
27	Dominica (Commonwealth)	x	x				90 days

27	Ecuador (Republic)	x	x				90 days
28	Egypt	x	x				90 days
29	El Salvador (Republic)	x	x				90 days
30	Estonia (Republic)	x					90 days within a 180-day period from the date of entry
31	Finland (Republic)	x*	x*		x*	x*	45 days for all passport types under the unilateral visa exemption policy*
32	France (Republic)	x	x*		x*	x*	03 months within a 6-month period for Diplomatic Passport under the bilateral visa exemption agreement/ 45 days for other passport types under the unilateral visa exemption policy*
33	Germany (Federal Republic)	x*	x*		x*	x*	45 days for all passport types under the unilateral visa exemption policy*
34	Greece	x					90 days within a 180-day period from the date of entry
35	Hungary (Republic)	x	x				90 days
36	India (Republic)	x	x				90 days
37	Indonesia (Republic)	x	x		x		14 days for Diplomatic and Official passport/30 days for Ordinary Passport
38	Iran (Islamic Republic)	x					90 days
39	Iraq (Republic)	x	x				90 days
40	Israel	x					90 days
41	Italy (Republic)	x	x*		x*	x*	90 days within a 6-month period for Diplomatic Passport under the bilateral visa exemption agreement/ 45 days for other passport types under the unilateral visa exemption policy*
42	Ivory Coast (Republic)	x	x				90 days
43	Japan	x	x		x*	x*	90 days for Diplomatic and Official Passport under the bilateral visa exemption agreement/ 45 days for other passport types under the unilateral visa exemption policy*
44	Kazakhstan (Republic)	x	x		x	x	30 days for all passport types. For Ordinary Passport, the total period of stay must not exceed 90 days within a 180-day period
45	Korea (Democratic People's Republic)	x	x	x			30 days
46	Korea (Republic)	x	x		x*	x*	90 days for Diplomatic and Official Passport under the bilateral visa exemption agreement/ 45 days for other passport types under the unilateral visa exemption policy*
47	Kuwait	x	x				90 days within a 06-month

							period from the date of entry
48	Kyrgyzstan (Republic)	x	x		x		30 days
49	Laos (People's Democratic Republic)	x	x	x	x		30 days
50	Liberia	x	x				90 days
51	Macedonia	x	x				03 months within a 06-month period from the date of entry
52	Malaysia	x	x		x		30 days
53	Malta	x					90 days
54	Mexico (United States)	x	x				90 days
55	Moldova (Republic)	x	x				90 days
56	Mongolia	x	x		x		90 days for Diplomatic and Official Passport/30 days for Ordinary Passport
57	Montenegro	x	x				90 days
58	Morocco (Kingdom)	x	x				90 days
59	Mozambique (Republic)	x	x				90 days
60	Myanmar (Union)	x	x		x		30 days
61	Nepal	x	x				90 days
62	Nicaragua (Republic)	x	x				30 days
63	Nigeria	x	x				90 days
64	Oman	x	x				90 days
65	Norway (Kingdom)	x*	x*		x*	x*	45 days for all passport types under the unilateral visa exemption policy*
66	Pakistan (Islamic Republic)	x	x				90 days
67	Panama (Republic)	x	x		x		90 days
68	Paraguay (Republic)	x	x				90 days
69	Peru (Republic)	x	x				90 days
70	Philippines (Republic)	x	x		x		30 days for Diplomatic and Official Passport/ 21 days for Ordinary Passport
71	Poland (Republic)	x	x**		x**	x**	90 days within a 180-day period for Diplomatic Passport under the bilateral visa exemption agreement/ 45 days for other passport types under the Tourism Stimulus Program in 2025**
72	Qatar	x	x				90 days
72	Romania	x	x				30 days
73	Russia (Federation)	x	x		x*	x	90 days for Diplomatic and Official Passport under the bilateral visa exemption agreement/30 days for Seaman Passport/45 days for Ordinary Passport under the unilateral visa exemption policy*
74	Serbia	x	x				90 days
75	Seychelles	x	x				90 days
76	Singapore (Republic)	x	x		x		90 days for Diplomatic and Official Passport/30 days for Ordinary Passport
77	Slovak (Republic)	x					90 days
78	Slovenia (Republic)	x	x				3 months within a 06-month period from the date of entry

79	South Africa (Republic)	x	x				90 days
80	Spain (Kingdom)	x	x*		x*	x*	90 days within a 180-day period from the date of entry for Diplomatic Passport under the bilateral visa exemption agreement/ 45 days for other passport types under the unilateral visa exemption policy*
81	Sri Lanka (Democratic Socialist Republic)	x	x				90 days
82	Sudan (Republic)	x	x				90 days within a 180-day period from the date of entry
83	Sweden (Kingdom)	x*	x*		x*	x*	45 days for all passport types under the unilateral visa exemption policy*
84	Switzerland (Confederation)	x	x**		x**	x**	90 days for Diplomatic Passport under the bilateral visa exemption agreement/45 days for other passport types under the Tourism Stimulus Program in 2025**
85	Tanzania (United Republic)	x	x				90 days
86	Thailand (Kingdom)	x	x		x		30 days
87	Timor Leste (Democratic Republic)	x	x				30 days
88	Tunisia (Republic)	x	x				90 days
89	Turkey (Republic)	x	x				90 days
90	Uganda	x	x				90 days
91	Ukraine	x	x			x	90 days for Diplomatic and Official Passport/30 days for Seaman Passport
92	United Arab Emirates (UAE)	x	x				90 days
93	United Kingdom (UK)	x*	x*		x*	x*	45 days for all passport types under the unilateral visa exemption policy*
94	Uruguay (Republic)	x	x				90 days
95	Uzbekistan	x					60 days
96	Venezuela (Bolivarian Republic)	x	x				90 days

- Công dân Áo phải xin thị thực vào Việt Nam.

Cập nhật: 3/2025

Nguồn: Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao Việt Nam

Liên hệ:

- **Giờ mở cửa: thứ hai và thứ tư hàng tuần từ 9:00h đến 12:00h**
- Đại sứ quán đóng cửa vào các ngày nghỉ lễ của Việt Nam và Áo và **trong các trường hợp đột xuất**. Đương sự nên đọc thông báo trên trang web của Đại sứ quán trước khi đến giao dịch tại Đại sứ quán.
- Đại sứ quán không trả lời qua điện thoại các câu hỏi liên quan đến lãnh sự trong thời gian tiếp khách lãnh sự.

- **Địa chỉ:**

Botschaft Viet Nam
Felix-Mottl- Str. 20
1190 Wien, Österreich

- **Điện thoại:**

- Đại sứ quán trả lời qua điện thoại các câu hỏi liên quan đến lãnh sự vào các ngày thứ ba, thứ tư và thứ năm từ 14:00h đến 17:00h
- + Tiếng Việt, tiếng Đức và tiếng Anh: +43 – 1 – 3680 755 10

- **E-Mail:** consular@vietnamembassy.at